

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Bản án số: 103/2025/HS-ST
Ngày 31-12-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Minh

Bà Trương Thị An

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Trà My - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc X, sinh ngày xx tháng xx năm 19xx tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ, con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bản án số 18/2008/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2008 của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đã thi hành xong án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2015 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 6 năm 2025 đến ngày 17 tháng 6 năm 2025 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Lê Xuân Y, sinh ngày 03 tháng xx năm 19xx tại thành phố Hải phòng; nơi cư trú: Số xy/1xx, phường N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M và bà Trần Thị H; có vợ là Đỗ Thị R và có 03 con,

con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xy; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11 tháng 6 năm 2025 đến ngày 17 tháng 6 năm 2025 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 11/6/2025, tại tổ dân phố Đ, phường A, quận D, tổ công tác Công an phường phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Ngọc X bán trái phép chất ma túy cho Lê Xuân Y. Vật chứng thu giữ tại nền đất ngay vị trí chân trái Hoàng đứng 01 gói giấy màu trắng kích thước (2,5x1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng do Hoàng vừa ném xuống, thu giữ của Phú 150.000 đồng, thu giữ 01 xe mô tô Yamaha biển kiểm soát 16R5-1327 của Hoàng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc X và Lê Xuân Y không thu giữ đồ vật liên quan đến ma túy .

Kết luận giám định số 378/KL- KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,26 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc X và Lê Xuân Y, khai nhận: Do nghiện ma túy nên sáng ngày 11/6/2025, Phú một mình đến khu vực Cầu Tre, quận Ngô Quyền mua của một người không quen biết 02 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng, về nhà Y sử dụng một mình hết 01 gói ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, X điều khiển xe 16R5-1327 đến gặp Y hỏi mua 01 gói ma túy, Y đồng ý bán 150.000 đồng/01 gói và hẹn X ra khu vực nhà số 694 Đại lộ Tôn Đức Thắng, phường A. Sau đó Phú đi ra đưa cho X gói ma túy và nhận 150.000 đồng thì bị lực lượng Công an phát hiện, do sợ hãi X đã ném gói ma túy xuống đường.

Vật chứng: 01 bì giấy niêm phong số 378MT/PC09 bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và 150.000 đồng, chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 quản lý. Đối với xe mô tô 16R5-1327, quá trình điều tra xác định là tài sản sở hữu hợp pháp của bà Trần Thị Loan (mẹ đẻ của Hoàng), bà Loan không biết Hoàng sử dụng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà Loan.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Ngọc X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố Lê Xuân Y phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc X từ (42) đến (48) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2025. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Lê Xuân Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và xử phạt bị cáo Lê Xuân Y từ (24) đến (27) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2025.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 378MT/PC09 bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc X tiền thu lợi bất chính do mua bán ma túy mà có. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Xuân Y. Áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Ngọc X từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước và buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đủ căn cứ kết luận: Ngày 11/6/2025, tại Đại lộ Tôn Đức Thắng, phường An Đồng, quận An Dương (nay là phường An Hải), thành phố Hải Phòng, Nguyễn Ngọc X có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,26 gam, loại Heroine với giá 150.000 đồng cho Lê Xuân Y thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc X đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Xuân Y đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân mỗi bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Phú có 01 tiền án, đã được xóa án tích nên xác định bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo Hoàng nhân thân chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân mỗi bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Ngọc X với mức phạt tiền 5.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Xuân Y.

[8] Về vật chứng: Xét 01 bì giấy niêm phong số 378MT/PC09 bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 150.000 đồng thu giữ của Phú là tiền thu lợi bất chính do mua bán ma túy mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc X 39 (Ba mươi chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2025.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Nguyễn Ngọc X 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân Y phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Lê Xuân Y 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 6 năm 2025.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì giấy niêm phong số 378MT/PC09 bên trong chứa số ma túy hoàn lại sau giám định (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 11 năm 2025 giữa Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hải Phòng và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Hải Phòng).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 150.000 đồng là thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc X là tiền thu lợi bất chính do mua bán ma túy mà có (Vật chứng thể hiện tại Biên lai thu tiền số 0001761 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án; Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc X, Lê Xuân Y mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 2 – Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Minh

Trương Thị An

Lương Ngọc Anh

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 CATP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 2 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

Căn cứ vào các tình tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Nguyễn Văn Hùng là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn Tuấn cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kẻ ma túy, mời mọi người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ;

Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 12, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng ký thường trú: thôn 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lùng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vẻ (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớn nhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự 20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Văn Hùng đã phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn Tuấn đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;”

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (*Người phạm tội thành khẩn khai báo*) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệp lấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụng theo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Nguyễn Văn Hùng đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

Nguyễn Văn Vân